

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa;
2. Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 2780/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021; đối với bị cáo:

Đặng Văn C, sinh năm 1970; quê quán: Xã ML, huyện PM, tỉnh BD; nghề nghiệp: Lái xe; nơi cư trú: Thôn PNT, xã ML, huyện PM, tỉnh BD; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hoài C1 (chết) và bà Đặng Thị D; có vợ và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Hà Văn H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Thôn VTĐ, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (có mặt).

+ Bà Dương Thị Ái N, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn VTĐ, xã MP, huyện PM, tỉnh BD.

Đại diện theo ủy quyền bị hại Dương Thị Ái N: Ông Hà Văn H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Thôn VTĐ, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09/8/2021). (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Thôn PT, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt).

+ Ông Đặng Ngọc A, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn PT, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn B, sinh năm: 1950; nơi cư trú: Thôn VTĐ, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1953; nơi cư trú: Thôn VTĐ, xã MP, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt).

+ Bà Từ Thị Hồng L, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn PNT, xã ML, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng ông Hà Văn H và bà Dương Thị Ái N thuê của ông Đặng Hoài C1 khoảnh đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01 (tờ bản đồ lâm nghiệp); địa chỉ thửa đất: thôn PT, xã MP, huyện PM để canh tác và trả tiền thuê đất hằng năm từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; đồng thời trông coi mồ mả cho dòng họ nhà ông C1. Do đất khô cằn và không có nước tưới, nên vợ chồng ông H không canh tác. Đến năm 1993, vợ chồng ông H bắt đầu canh tác và trồng hoa màu theo mùa vụ. Đến tháng 9/2019, vợ chồng ông H tiến hành trồng keo lai trên đám đất này. Năm 2020, ông C1 chết, Đặng Văn C (con ruột ông C1) đã nhiều lần đến nhà ông H để đòi lại thửa đất nói trên với lý do ông H trồng cây keo trên phần đất đó, ảnh hưởng đến mồ mả của dòng họ nhà C, yêu cầu ông H nhổ bỏ keo. Tuy nhiên, gia đình ông H không đồng ý và hứa sau 04 năm thu hoạch keo sẽ trả đất. Đặng Văn C nhiều lần yêu cầu ông H chặt keo xung quanh mồ mả nên khoảng cuối tháng 01/2021, ông H đã chặt khoảng 20 cây keo xung quanh mồ mả. Khoảng mấy ngày sau, C xuống đám keo thấy một số cây keo trồng xung quanh khu vực mồ mả đã được chặt bỏ, C tiếp tục cầm rựa chặt khoảng 200 cây keo xung quanh khu vực này rồi đi về. Khoảng giữa tháng 02/2021, C tiếp tục đến nhà ông H yêu cầu ông H chặt hết đám keo, trả lại đất cho C, nhưng ông H không đồng ý. Sáng ngày 25/02/2021, Đặng Văn C cầm rựa, xuống đám keo chặt khoảng 100 cây keo lai xung quanh khu vực mồ mả rồi quay về nhà để chờ vợ chồng ông H đến nói chuyện, nhưng vẫn không thấy vợ chồng ông H đến nhà, nên sáng ngày 27/02/2021, Đặng Văn C tiếp tục cầm rựa xuống đám keo chặt hết số cây keo lai còn lại. Tổng số cây keo lai của vợ chồng ông H bị Đặng Văn C chặt trong các ngày 25, 27/02/2021 là 920 cây.

Ngày 28/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ có Bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐG kết luận giá trị tài sản như sau: 920 cây keo lai có độ cao trung bình từ 1,5m đến 2,5m, đường kính

gốc từ 1,5cm đến 4cm, được khoảng 16 tháng tuổi, được trồng trên đám đất khoảng 2000m², hiện đã bị chặt gốc, khô héo, bó thành cục, chất đống tại đám đất thuộc thôn PT, xã MP, huyện PM; số keo trồng định mức là 400 cây, có giá 5.600.000 đồng; số keo trồng vượt định mức < 50% là 200 cây, có giá: 1.960.000 đồng; số keo trồng vượt định mức > 50% là 320 cây, có giá 2.240.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 9.800.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 80cm, phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại, đã cũ. Trên phần cán có dán tờ giấy ghi dòng chữ “cái rựa tôi sử dụng chặt keo của ông H”, có chữ ký xác nhận và tên của Đặng Văn C.

Phần dân sự: Ông Hà Văn H yêu cầu Đặng Văn C bồi thường thiệt hại số tiền 35.000.000 đồng. Đặng Văn C chưa bồi thường thiệt hại cho vợ chồng Hà Văn H. Ngày 17/9/2021, Đặng Văn C đã nộp số tiền 9.800.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ để khắc phục hậu quả.

Tại Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSPM, ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố Đặng Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Văn C từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo Đặng Văn C về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Đặng Văn C bồi thường thiệt hại tài sản cho vợ chồng ông Hà Văn H, bà Dương Thị Ái N số tiền 12.500.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.800.000 đồng mà bị cáo Đặng Văn C đã nộp để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0003369 ngày 17/9/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, để đảm bảo công tác thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 80cm, phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại, đã cũ. Trên phần cán có dán tờ giấy ghi dòng chữ “cái rựa tôi sử dụng chặt keo của ông H”, có chữ ký xác nhận và tên của Đặng Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại ông Hà Văn H xác định thiệt hại 920 cây keo lai, khoảng 16 tháng tuổi được trồng trên khoảnh đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01 (tờ bản đồ lâm nghiệp); địa chỉ thửa đất: thôn PT, xã MP, huyện PM, tỉnh BD của vợ chồng bị hại vào các ngày 25, 27/02/2021 là do bị cáo C gây ra. Đến nay, bị cáo C chưa bồi thường thiệt hại tài sản cho gia đình bị hại. Ông H yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại 920 cây keo lai với số tiền 35.000.000 đồng. Ngoài ra, ông H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại các cây keo lai mà trước đó bị cáo C đã chặt. Ông H xác định trong thời gian canh tác trên khoảnh nói trên không làm mất mồ mả của gia đình bị cáo C.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo Đặng Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Vì cho rằng vợ chồng ông Hà Văn H, bà Dương Thị Ái N trồng keo trên khoảnh đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01 (tờ bản đồ lâm nghiệp); địa chỉ thửa đất: thôn PT, xã MP, huyện PM, tỉnh BD, sẽ ảnh hưởng đến mồ mả của gia đình và đã nhiều lần trực tiếp yêu cầu vợ chồng ông H trả lại thửa đất nói trên nhưng vợ chồng ông H không đồng ý. Sáng ngày 25/02/2021, bị cáo Đặng Văn C cầm rựa đến đám keo của vợ chồng ông H chặt khoảng 100 cây keo lai xung quanh khu vực mồ mả và sáng ngày 27/02/2021, bị cáo Đặng Văn C tiếp tục cầm rựa đến đám keo của vợ chồng ông H chặt hết số cây keo lai còn lại. Tổng số cây keo lai của vợ chồng ông H mà bị cáo C đã chặt trong các ngày 25, 27/02/2021 là 920 cây.

Ngày 28/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ có Bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐG kết luận giá trị tài sản như sau: 920 cây keo lai có độ cao trung bình từ 1,5m đến 2,5m, đường kính gốc từ 1,5cm đến 4cm, được khoảng 16 tháng tuổi, được trồng trên đám đất khoảng 2000m², hiện đã bị chặt gốc, khô héo, bó thành cục, chất đọng tại đám đất thuộc thôn PT, xã MP, huyện PM. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.800.000 đồng.

Bị cáo C vẫn nhận thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo xem thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo C là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đã xâm phạm đến khách thể quan trọng mà pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản; gây thiệt hại tài sản của vợ chồng ông Hòa; làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh chống tội phạm, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ để khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng có thể giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại H yêu cầu bị cáo C bồi thường toàn bộ thiệt hại tài sản là 920 cây keo lai với số tiền là 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo C và bị hại H thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại như sau: Bị cáo C bồi thường thiệt hại tài sản là 920 cây keo lai cho vợ chồng ông H, bà N với số tiền là 12.500.000 đồng. Xét việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.800.000 đồng mà bị cáo Đặng Văn C đã nộp để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0003369 ngày 17/9/2021 của Chi

Cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 80cm, phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại, đã cũ. Trên phần cán có dán tờ giấy ghi dòng chữ “cái rựa tôi sử dụng chặt keo của ông H”, có chữ ký xác nhận và tên của Đặng Văn C. Đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] Đối với số cây keo mà bị cáo C đã chặt của vợ chồng ông H, bà N trước ngày 25/02/2021 là do vợ chồng ông H trồng gần mồ mả của gia đình bị cáo C và vợ chồng ông H tự chịu trách nhiệm, không yêu cầu hoặc khiếu nại gì, nên các cơ quan tố tụng không đề cập, xử lý là phù hợp.

[10] Đối với yêu cầu của bị cáo Đặng Văn C cho rằng quá trình canh tác trên khoảnh đất này, vợ chồng ông H làm mất các ngôi mộ của dòng họ nhà bị cáo. Yêu cầu này của bị cáo không liên quan đến vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2021).

Giao bị cáo Đặng Văn C về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là Ủy ban nhân dân xã ML, huyện PM, tỉnh BD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đặng Văn C vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đặng Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đặng Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Văn C bồi thường thiệt hại tài sản cho vợ chồng ông Hà Văn H, bà Dương Thị Ái N số tiền là 12.500.000 đồng. (*Số tiền bằng chữ: Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.800.000 đồng mà bị cáo Đặng Văn C đã nộp để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0003369 ngày 17/9/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) cây rựa có kích thước dài 80cm, phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại, đã cũ. Trên phần cán có dán tờ giấy ghi dòng chữ “cái rựa tôi sử dụng chặt keo của ông H”, có chữ ký xác nhận và tên của Đặng Văn C. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2021 giữa Công an huyện Phù Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Tùng